

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH YÊN BÁI**

**KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
NĂM 2025**

Bài thi môn: NGỮ VĂN

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I: ĐỌC HIỂU Đọc văn bản sau:

TIỆC XÒE VUI NHẤT

(Trích)

Hà Thị B là con gái trưởng bản Hà Văn Nó. Hiếm có người xinh đẹp như E. Lưng như lưng kiển vàng, mắt long lanh như sao Khun Lú - Nàng Ủa, tiếng nói của nàng dịu dàng. Khi nàng cười, tiếng cười trong vắt và vô tư lự. E xinh đẹp đã dành nhưng đức hạnh của nàng cũng ít có người bì kịp. Nàng là niềm tự hào của người Hua Tát. Cả bản mong nàng tìm được người chồng xứng đáng, trưởng bản Hà Văn Nó cũng muốn thế, các bộ lão trong bản cũng muốn thế.

(Lược một đoạn: Mọi người bàn việc chọn chồng cho nàng E. Các bộ lão quyết định sẽ làm một cuộc thi tài để chọn người nào có đức tính quý nhất mà khó kiếm nhất làm chồng của E.)

Một bữa kia có một chàng trai đáng vẻ hùng dũng đến nói với trưởng bản và các bộ lão:

- Dũng cảm là đức tính quý nhất và khó kiếm nhất. Tôi là người có đức tính ấy!

- Cứ chứng minh xem!

- Trưởng bản trả lời

Chàng trai đi vào rừng. Đèn chiều chẳng vác về một con lợn lòi bị chàng bắn chết. Con lợn lòi đến hơn tạ thịt, lông cứng tua tủa như lông nhím, chết rồi mà hai con mắt đỏ lừ của nó vẫn ngầu sặc máu. Chàng vớt con lợn xuống sàn, mắt chàng long lanh sáng, người chàng như có hào quang. Mọi người đều khen ngợi chàng. Trưởng bản hỏi con gái:

- Con xem, chàng trai thực là dũng cảm. Chàng ấy đã chứng minh đức tính dũng cảm của mình. E mỉm cười, trái tim nàng rung động khi nhìn thấy đôi mắt dũng cảm của người cầu hôn. Đôi mắt ấy có ánh lửa. Nhưng vốn thông minh, E biết, những người dũng cảm sẽ mãi mê với sự nghiệp của mình.

E trả lời:

- Đúng thế, thưa cha! Chàng trai đã chứng minh đức tính dũng cảm của mình... đức tính thật đáng quý... Nhưng thưa cha, đức tính ấy đáng quý nhưng chắc không khó kiếm vì mới từ sáng đến chiều chàng đã chứng minh được nó. Các bộ lão gật gù. Người ta đồng ý với lời E nói. Con lợn được mổ thịt. Cả bản xòe suốt đêm để mừng đức tính dũng cảm, đức tính đáng quý nhưng không khó kiếm. Nhiều người con trai chân chính ở rừng có đức tính này....

(Lược một đoạn: Một lần khác, có một chàng trai trông thông minh, sáng sủa đến cầu hôn nàng E nhưng nàng từ chối vì đức tính khôn ngoan đáng quý nhưng không khó kiếm. Một lần khác nữa, có một chàng trai giàu có đến nhưng cũng không được nàng E chấp nhận vì nàng cho rằng giàu có không phải là đức tính.)

Cuối cùng có một chàng trai trong bản Hua Tát đến tìm gặp trưởng bản và các bộ lão. Đây là Hặc, chàng trai mồ côi, người thợ săn xuất sắc nhất bản. Hặc nói với mọi người:

- Trung thực là đức tính đáng quý và khó kiếm nhất!

- Cứ chứng minh xem! – Mọi người bảo chàng.

Hặc trả lời:

- Trung thực không phải cái vòng bạc ở cổ đưa ra cho mọi người trông thấy, sờ tay vào nó. Mọi người xôn xao, các bô lão bàn tán. Trưởng bản tức giận, mặt ông đỏ bừng như lửa:

- Phải chứng minh! – Trưởng bản hét lên, ông đã nhìn thấy đôi mắt triu mến của E nhìn Hặc.

- Ai tin mày! Ai bảo mày có đức tính trung thực? – Trưởng bản hỏi.

- Then biết! — Hặc trả lời.

- Cả con cũng biết! – E nói nghiêm trang.

- Điên rồi! – Trưởng bản gầm lên. Ông nhìn sang các bô lão cầu cứu. Ông biết, người già bao giờ cũng tìm ra được lối thoát đơn giản cho mọi rắc rối trên đời.

- Hãy cầu Then đi! – Một vị bô lão bảo Hặc – Trời đang hạn hán, tất cả mó nước đều đã cạn khô. Nếu con trung thực, con hãy cầu Then mưa xuống!

Trưa hôm sau, dân bản Hua tát lập đàn cầu đảo, không khí oi nồng ngột ngạt. Hặc bước lên đàn, chàng ngược đôi mắt trang nghiêm nhìn trời. Chàng nói:

- Con sống trung thực, dầu biết từng thực bao giờ cũng chịu đau khổ thiệt thòi. Tuy nhiên nếu lòng trung thực chuộc được tội lỗi và mang tình yêu đến được cho thế gian này, xin trời mưa xuống.

Trời cao tĩnh lặng. Bỗng nhiên từ đâu đó xa xôi có một cơn gió mơ hồ thổi về. Tất cả ngọn cây trên rừng xào xạc. Mặt đất bắt đầu xuất hiện những cơn lốc nhỏ.

Buổi chiều, bầu trời đầy mây vùn vủ và khi đêm xuống thì mưa như trút.

Lần ấy, người ta đã xòe suốt một tuần trăng để mừng đám cưới của Hặc với con gái trưởng bản.

Đây là tiệc xòe vui nhất ở bản Hua Tát. Cả bản đều say khướt. Từng cái cột nhà, thậm chí đến từng cái cây trong vườn cũng được mời uống một sừng rượu đại.

1981

(Nguyễn Huy Thiệp, Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp, NXB Văn học, Hà Nội, 2021, tr.19-22)

Chú thích:

- Sao Khun Lú – nàng Úa: sao Hôm, sao Mai

- Mó nước: nguồn nước chảy từ núi

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (NB). Xác định điểm nhìn trần thuật của văn bản

Câu 2 (TH). Nêu những suy nghĩ của nàng E về đức tính dũng cảm

Câu 3 (TH). Phân tích đặc điểm của ngôn ngữ nói trong đoạn trích sau:

Mọi người xôn xao, các bô lão bàn tán. Trưởng bản tức giận, mặt ông đỏ bừng như lửa:

- Phải chứng minh! – Trưởng bản hét lên, ông đã nhìn thấy đôi mắt triu mến của E nhìn Hặc.

- Ai tin mày! Ai bảo mày có đức tính trung thực? – Trưởng bản hỏi.

- Then biết! — Hặc trả lời.

- Cả con cũng biết! – E nói nghiêm trang.

- Điên rồi! – Trưởng bản gầm lên.

Ông nhìn sang các bô lão cầu cứu. Ông biết, người già bao giờ cũng tìm ra được lối thoát đơn giản cho mọi rắc rối trên đời.

Câu 4 (TH). Trình bày ý nghĩa của chi tiết kì ảo trong văn bản.

Câu 5 (VD). Qua văn bản, anh/ chị hãy nêu thông điệp có ý nghĩa nhất đối với cuộc sống hôm nay và giải thích lí do (trình bày khoảng 5-7 dòng)

II. PHẦN VIẾT

Câu 1 (VDC) Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật chàng Hạc trong văn bản ở phần đọc hiểu.

Câu 2 (VDC) Thời kì hội nhập quốc tế đem đến nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức cho việc bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống. Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: ĐỌC HIỂU

Câu 1:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về điểm nhìn trần thuật

Cách giải:

Điểm nhìn trần thuật: Điểm nhìn của người kể chuyện toàn tri (từ bên ngoài)

Câu 2:

Phương pháp: Đọc phân tích, cảm nhận.

Cách giải:

Những suy nghĩ của nàng E về đức tính dũng cảm: những người dũng cảm sẽ mãi mê với sự nghiệp của mình; đức tính ấy đáng quý nhưng chắc không khó kiếm.

Câu 3:

Phương pháp: Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích.

Cách giải:

Đặc điểm của ngôn ngữ nói:

- Sử dụng nhiều yếu tố phi ngôn ngữ: *hét lên, nói nghiêm trang, gầm lên*
- Ngôn ngữ đối thoại, có người nói, có người nghe
- Sử dụng nhiều từ ngữ dễ hiểu, biểu cảm: *Ai tin mày, Thên biết...*
- Sử dụng nhiều câu rút gọn: *Phải chứng minh! Điên rồi!*

Câu 4:

Phương pháp: Căn cứ bài đọc hiểu

Cách giải:

Ý nghĩa của chi tiết kì ảo trong văn bản:

- Thể hiện đức tính trung thực của chàng Hạc.
- Ngợi ca lòng trung thực là thiên tính “đáng quý và khó kiếm nhất” của con người, hơn cả sự dũng cảm, khôn ngoan và giàu có, thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện, làm cho câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn.

Câu 5:

Phương pháp: Căn cứ bài đọc hiểu.

Cách giải:

- Nêu thông điệp có ý nghĩa nhất đối với cuộc sống hôm nay (gợi ý: đức tính trung thực rất đáng quý, người trung thực đáng được trân trọng, yêu quý...)
- Lí giải một cách hợp lí, thuyết phục.

II. PHẦN VIẾT

Câu 1:

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về cách viết đoạn văn nghị luận.
- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ

Cách giải:

Gợi ý:

- Hắc là chàng trai mồ côi, một thợ săn xuất sắc nhất bản, có đức tính trung thực.
- Chàng Hắc đến cầu hôn nàng E, được nàng E trân trọng. Trời giúp đỡ cuối cùng cưới được nàng E xinh đẹp, con gái của trưởng bản.
- Nhân vật chàng Hắc thể hiện quan điểm của nhà văn: đức tính trung thực đáng quý nhất. Người có đức tính này có thể chịu đau khổ, thiệt thòi nhưng được trân trọng, yêu thương và có cuộc sống tốt đẹp.

Câu 2:

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức đã học về viết bài văn nghị luận.
- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng.

Cách giải:

Có thể triển khai theo hướng:

1. Mở bài:

- Xác định đúng vấn đề nghị luận: Thời kì hội nhập quốc tế đem đến nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức cho việc bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống.

2. Thân bài:

- Giải thích: Văn hóa truyền thống là những giá trị vật chất và tinh thần được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Hội nhập quốc tế là quá trình liên kết, gắn kết các quốc gia, dân tộc vì mục tiêu phát triển và tạo sức mạnh tập thể giải quyết vấn đề chung.
- Hội nhập quốc tế là cơ hội để văn hóa truyền thống được tiếp xúc với những nền văn hóa trên thế giới; trở nên phong phú, đa dạng, vừa mang nét truyền thống vừa hiện đại; tạo cơ hội để quảng bá du lịch, đất nước, thể hiện bản sắc dân tộc.
- Hội nhập quốc tế là thách thức bởi khi hội nhập, văn hóa truyền thống chịu áp lực cạnh tranh, xung đột lớn, có nguy cơ mai một, mất bản sắc
- Quá trình hội nhập văn hóa có thể tác động tiêu cực đến tâm lý và lối sống của con người, đặc biệt với người trẻ: Tuổi trẻ năng động, sáng tạo nhưng thiếu bản lĩnh và hiểu biết chưa sâu sắc nên cần ý thức được vai trò, trách nhiệm trong việc bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống; tích cực học tập, nghiên cứu, có hành động cụ thể để quảng bá văn hóa dân tộc; tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại.
- Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác.

3. Kết bài:

Khái quát vấn đề nghị luận.